

Bản án số: 135/2022/HS-PT
Ngày: 18-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Vân

Ông Nguyễn Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 95/TLPT-HS ngày 16/6/2022 đối với các bị cáo Nguyễn Thế T, Bùi Văn Th, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HS-ST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Lâm Đồng.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thế T; sinh năm 1989, tại Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố ĐA 3, thị trấn NB, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn HK 3, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị U; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; vợ: Vũ Thị L; con: 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 15/01/2022 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

2. Bùi Văn Th; sinh năm 1990, tại Hải Dương; nơi ĐKKHKT: Thôn HK 3, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn SS, xã NH, huyện LH, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th1 và bà Nguyễn Thị Th2; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; vợ: Phan Thị M; con: 02 con sinh năm 2014 và 2015; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 15/01/2022 bị áp dụng

biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt).

Trong vụ án này còn có người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án Bùi Văn Th3 không kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 06/01/2022, Nguyễn Thế T và Bùi Văn Th bàn bạc, thống nhất góp tiền mua 20 hộp pháo loại 49 viên với khối lượng 41kg, sau đó bán lại cho người khác 10 hộp pháo với khối lượng 20,5kg nhằm mục đích kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm có: 10 (mười) hộp pháo có đặc điểm hình khối lập phương, vỏ ngoài có ghi chữ nước ngoài và số 49, bên trong các hộp có các viên hình trụ tròn, 01 (một) xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49 M7 – 5024 màu xám, 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng hiệu OPPO màu đen; 06 (sáu) hộp hình khối bên ngoài ghi số 49 và chữ nước ngoài, bên trong các hộp có các viên hình trụ tròn; 04 (bốn) hộp hình khối bên ngoài ghi số 49 và chữ nước ngoài, bên trong các hộp có các viên hình trụ tròn, 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng hiệu Sam Sung J7 màu đen.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận, do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp tết Nguyên Đán 2022 nên Nguyễn Thế T rủ bạn là Bùi Văn Th cùng nhau góp tiền mua pháo về sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi cả hai bàn bạc, thống nhất thì vào ngày 04/01/2022, T lên mạng xã hội Facebook đặt mua pháo ở một tài khoản có tên nước ngoài (chữ Trung Quốc) với khối lượng là 20 hộp pháo loại 49 viên với giá tiền là 18.600.000đ, cả hai thống nhất góp mỗi người 9.300.000đ để đặt mua pháo và hẹn giao pháo vào ngày 06/01/2022 tại địa điểm ở khu vực Trường tiểu học Hai Bà Trưng thuộc xã NH, LH. Sau đó T liên hệ với Th nói Th cầm tiền đến địa điểm hẹn để nhận pháo và trả tiền. Khoảng 16 giờ ngày 06/01/2022, Th điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, BKS 49 M7 – 5024 mượn từ ngày 03/01/2022 của anh trai là Bùi Văn Th3, sinh năm 1985, cư trú tại thôn HK 2, xã NH, LH đến điểm hẹn, tại đây Th gặp một người đàn ông đeo khẩu trang đi xe ô tô tải con (không rõ đặc điểm của người và xe) đến giao cho Th một thùng pháo chứa 20 hộp pháo, sau khi nhận pháo Th trả tiền cho người này rồi chở pháo về. Trên đường về thì có một người đàn ông liên lạc với Th qua tài khoản Facebook hỏi mua 10 hộp với giá thỏa thuận 1.500.000đ/hộp, Th gọi cho T báo có người hỏi mua với giá trên thì được T đồng ý. Lúc này Th chở số pháo trên về đến nhà chị dâu của Th là chị Nguyễn Thị Nh, cư trú tại thôn Hai Bà Trưng, xã NH, LH thì Th lấy 06 hộp pháo bỏ vào bên trong một bao tải rồi cất giấu tại phòng khách nhà chị Nh cùng nhiều thùng hàng để tại đây. Th chở số pháo còn lại đi giao và trên đường đi Th đưa cho T 04 hộp pháo để T đem về nhà cất giấu, còn lại 10 hộp thì khi Th đi đến đoạn đường thuộc tổ dân

phổ TL 3, TT NB, LH bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện, bắt quả tang hành vi buôn bán hàng cấm. Sau khi Th bị phát hiện bắt quả tang thì cùng ngày, Nguyễn Thế T ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng là 04 hộp pháo cất giấu tại nhà.

Tại Kết luận giám định số 10/GĐ-PC09 ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tổng số 980 viên giấy hình trụ tròn đường kính 2,5cm cao 10cm chứa trong hai mươi khối hình đa giác gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ*). Tổng khối lượng là 41 kg. Trong đó: Mẫu vật ký hiệu A1 có khối lượng là 8,2kg; mẫu vật ký hiệu A2 có khối lượng là 12,3kg; mẫu vật ký hiệu A3 có khối lượng là 20,5kg.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 18/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LH đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thế T, Bùi Văn Th về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây viết là BLHS2015)

Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế T và Bùi Văn Th phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 15/01/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 15/01/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 19/5/2022 bị cáo Nguyễn Thế T kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền.

Ngày 20/5/2022 bị cáo Bùi Văn Th kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo, không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thế T giữ nguyên kháng cáo xin được áp dụng hình phạt tiền. Bị cáo Bùi Văn Th xin rút toàn bộ kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng nêu ý kiến: Bị cáo Th tại phiên tòa tự nguyện rút đơn kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Th.

Đối với bị cáo T: Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có nộp biên lai số tiền 1 tỷ đồng để khắc phục hậu quả và chứng minh được bị cáo có khả năng thực hiện hình phạt tiền. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Điều 35 BLHS 2015 chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo T từ 1 tỷ đến 1,1 tỷ đồng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thế T, Bùi Văn Th gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung kháng cáo của các bị cáo là được chuyển hình phạt tiền.

[2] Nguyễn Thế T và Bùi Văn Th là bạn bè mới quen biết, nhân sắp đến Tết nguyên đán cả hai cùng bàn bạc thống nhất tìm mua pháo về chơi tết, nếu có ai hỏi mua thì bán lại kiếm lời, nên ngày 04/01/2022, T lên mạng xã hội Facebook đặt mua pháo ở một tài khoản có tên nước ngoài (chữ Trung Quốc) với khối lượng là 20 hộp pháo loại 49 viên với giá tiền là 18.600.000đ, T và Th mỗi người góp số tiền 9.300.000đ, sau đó cùng hẹn với người cung cấp pháo giao tại địa điểm ở khu vực Trường tiểu học Hai Bà Trưng thuộc xã NH, LH vào ngày 06/01/2022. Theo hẹn vào 16 giờ ngày 06/01/2022, Th điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius, BKS 49 M7 – 5024 mượn của anh trai tên là Bùi Văn Th3, đến điểm hẹn, tại đây Th gặp một người đàn ông đeo khẩu trang giao cho Th một thùng pháo chứa 20 hộp pháo, Th trực tiếp trả tiền cho người giao pháo và chở pháo đi về. Lúc này có một người đàn ông liên lạc với Th qua tài khoản Facebook hỏi mua 10 hộp với giá thỏa thuận 1.500.000đ/hộp, Th dùng điện thoại liên lạc báo cho T nội dung có người hỏi mua pháo với giá nói trên thì được T đồng ý. Sau đó Th lấy 10 hộp pháo mang đi bán cho người vừa hỏi mua. Số pháo còn lại Th mang đi cất giấu và đưa cho T 04 hộp pháo. Khi đi đến đoạn đường thuộc Tổ dân phố TL 3, thị trấn NB, huyện LH thì bị lực lượng chức năng kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Cùng ngày, Nguyễn Thế T ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội và giao nộp vật chứng là 04 hộp pháo cất giấu tại nhà. Cơ quan điều tra thu giữ toàn bộ số lượng pháo Th cất giấu.

Tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Theo Kết luận giám định số 10/GĐ-PC09 ngày 15/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh

Lâm Đồng thì tổng khối lượng pháo của các bị cáo mua về để sử dụng và mang đi bán lại có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ*) là 41 kg. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sử dụng pháo, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an tại địa phương, bản án sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ toàn diện các chứng cứ cùng các lời khai nhận tội của các bị cáo và tuyên xử các bị cáo Nguyễn Thế T và Bùi Văn Th phạm tội: “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 Điều 190 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Bùi Văn Th tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Th theo quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin áp dụng hình phạt tiền của bị cáo Nguyễn Thế T, HĐXX thấy rằng khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xem xét nhân thân của bị cáo áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử bị cáo Nguyễn Thế T 05 năm tù là có căn cứ thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo T xuất trình biên lai thu tiền Số 0001317 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH số tiền 1.000.000.000đ để chứng minh điều kiện, khả năng tài chính và xin HĐXX áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính. HĐXX thấy rằng bị cáo T có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 BLHS 2015, có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có điều kiện thi hành án phạt tiền nên HĐXX áp dụng Điều 35 BLHS 2015 phạt tiền bị cáo cũng đủ có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Từ những nhận định trên HĐXX phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế T chuyển hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 BLHS 2015. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thế T.

[3] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Bùi Văn Th. Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Lâm Đồng có hiệu lực pháp luật đối với Bùi Văn Th.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2022/HSST ngày 12/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện LH, tỉnh Lâm Đồng về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thế T.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế T, Bùi Văn Th phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 07/01/2022 đến ngày 15/01/2022 vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; khoản 2 Điều 50; Điều 58; Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Bị cáo Nguyễn Thế T đã thi hành xong theo Biên lai thu số 0001317 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LH số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện LH (06);
- VKSND huyện LH (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện LH (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện LH (01);
- Bị cáo (02);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng